

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Phụng

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đăng Hạnh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc tuyên bố một người đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Ngô Thị M, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cụ Nguyễn Thị T, sinh năm 1932 (mẹ đẻ ông Nguyễn Duy T1)

+ Anh Nguyễn Duy T2, sinh năm 1992 (con đẻ của ông T1, bà M)

Do anh T2 bị bệnh tâm thần phân liệt, chưa có vợ con nên Tòa án chỉ định bà Ngô Thị M (mẹ đẻ anh T2) là người đại diện hợp pháp cho anh T2 tham gia tố tụng trong việc dân sự này.

+ Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1998 (con đẻ của ông T1, bà M)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Bà M, cụ T, chị Lan A đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai tại Tòa án, người yêu cầu là bà Ngô Thị M trình bày như sau:

Ông Nguyễn Duy T1 là con đẻ của cụ Nguyễn Thị T và cụ Nguyễn Duy B (đã chết năm 1994). Năm 1990, bà M và ông Nguyễn Duy T1 kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình vào ngày 06/8/1990. Sau khi kết hôn, bà và ông T1 chung sống tại thôn Đ, xã Q. Vợ chồng có 02 con chung là anh Nguyễn Duy T2, sinh ngày 01/7/1992 (anh T2 bị bệnh tâm thần từ năm 2013 đến nay, suy giảm nhận thức nặng, thường xuyên phải điều trị tại Bệnh viện tâm thần Thái Bình nhưng gia đình không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T2 là người mất năng lực hành vi dân sự hoặc người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi) và chị Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 11/3/1998. Ngoài ra ông bà không có người con chung hay con riêng nào khác.

Khoảng năm 1995 ông T1 có biểu hiện của bệnh tâm thần nên thường xuyên bỏ nhà đi lang thang. Đã có giai đoạn bệnh của ông T1 được điều trị ổn định sau đó lại phát bệnh. Đến ngày 02/01/2001, ông T1 bỏ đi khỏi nhà, khỏi địa phương không nói gì với vợ con và người thân trong gia đình. Trước ngày bỏ đi, ông T1 vẫn có hộ khẩu và địa chỉ cư trú tại thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Bản thân bà và gia đình hai bên nội ngoại đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không thấy ông T1 ở đâu.

Tháng 3/2017 bà đã làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố ông T1 mất tích. Tại Quyết định số 03/2017/QĐST-TBMT ngày 28/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã tuyên bố ông Nguyễn Duy T1 mất tích. Kể từ ngày Tòa án tuyên bố mất tích đến nay đã hơn 03 năm ông T1 cũng không trở về và không có bất kỳ tin tức xác thực nào về việc ông T1 còn sống. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi của bà và những người thân trong gia đình, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Duy T1 đã chết.

Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cụ Nguyễn Thị T (mẹ đẻ ông T1) và chị Nguyễn Thị Lan A (con đẻ ông T1) cũng như Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình đều có nội dung phù hợp với lời khai của bà Ngô Thị M. Cụ T, chị Lan A đều đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà M tuyên bố ông T1 đã chết.

Do bà M và chị Lan A bận công việc và đi làm xa còn cụ T đã già yếu, đi lại khó khăn nên các đương sự đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt

đồng thời giữ nguyên mọi lời khai, yêu cầu như đã trình bày trong các bản khai tại Tòa án.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có quan điểm cho rằng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc yêu cầu, Thẩm phán và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Ngô Thị M, bà M phải chịu chi phí đăng tin tìm kiếm ông T1 và lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Ngô Thị M (là vợ hợp pháp của ông Nguyễn Duy T1) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Duy T1 đã chết là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Duy T1 có nơi cư trú cuối cùng tại thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người yêu cầu là bà Ngô Thị M (đồng thời là người đại diện cho anh Nguyễn Duy T2 tham gia tố tụng) và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác là cụ Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Lan A đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Ngô Thị M, thấy rằng: Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết quả điều tra, xác minh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ việc dân sự, có cơ sở xác định như sau:

Ông Nguyễn Duy T1 là chồng của bà Ngô Thị M, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Khoảng năm 1995 ông T1 có biểu hiện của bệnh tâm thần, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang. Đến ngày 02/01/2001, ông T1 bỏ đi hẳn khỏi nơi cư trú không nói gì với gia đình và địa

phương. Gia đình và người thân của ông T1 đã đi tìm kiếm ông T1 nhiều nơi nhưng không thấy và không ai biết ông T1 ở đâu.

Sau 16 năm kể từ này ông T1 bỏ đi, trên cơ sở đơn yêu cầu của bà Ngô Thị M, ngày 28/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 03/2017/QĐST-TBMT tuyên bố ông Nguyễn Duy T1 mất tích. Quyết định này không bị kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 13/9/2017.

Kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến nay đã hơn 03 năm, ông Nguyễn Duy T1 vẫn không trở về địa phương và không có bất kỳ tin tức xác thực nào về việc ông T1 còn sống.

Quá trình thụ lý, giải quyết, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2021/QĐ-TA ngày 16/3/2021 đối với ông Nguyễn Duy T1 trên Đài Tiếng nói Việt Nam và Báo Công Lý theo đúng quy định tại Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự (cụ thể: đã đăng tin tìm kiếm trên báo Công Lý trong ba số báo liên tiếp là số 23 ngày 19/3/2021, số 24 ngày 24/3/2021 và số 25 ngày 26/3/2021; phát trên sóng VOV2 Đài tiếng nói Việt Nam 3 lần liên tiếp vào các ngày 21, 22, 23 tháng 3 năm 2021) song đến nay đã quá thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (19/3/2021) vẫn không có tin tức gì của ông Nguyễn Duy T1.

Tại khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự quy định:

“1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người đã chết trong các trường hợp sau đây:

a) Sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống;

b) Biệt tích trong chiến tranh sau 05 năm, kể từ ngày chiến tranh kết thúc mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống;

c) Bị tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai mà sau 02 năm, kể từ ngày tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai đó chấm dứt vẫn không có tin tức xác thực là còn sống, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này”.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Ngô Thị M do đã hơn 03 năm kể từ ngày

Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là ông T1 còn sống.

[3] Về việc xác định ngày ông Nguyễn Duy T1 chết: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự, trường hợp đã có Quyết định tuyên bố một người mất tích thì ngày chết được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 03 năm kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Quyết định tuyên bố mất tích số 03/2017/QĐST-TBMT ngày 28/8/2017 của TAND huyện Quỳnh Phụ đối với ông T1 có hiệu lực pháp luật từ ngày 13/9/2017. Vậy ngày kết thúc thời hạn 03 năm trong trường hợp này được xác định là ngày 13/9/2020. Do đó, xác định ngày chết của ông Nguyễn Duy T1 là ngày kế tiếp ngày 13/9/2020 tức là ngày 14/9/2020.

[4] Về chi phí, lệ phí:

Đối với chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Bà Ngô Thị M đã thanh toán xong nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí: Bà Ngô Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị M, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Tuyên bố: **Ông Nguyễn Duy T1**, sinh năm 1970, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình đã chết.

Thời điểm chết của ông Nguyễn Duy T1 được xác định là ngày 14/9/2020 (*ngày mười bốn tháng chín năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

3. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn Duy T1 được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí: Bà Ngô Thị M phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà M đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004732 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển thành tiền lệ phí. Bà M đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ và UBND xã Q (*khi quyết định có hiệu lực pháp luật*);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Thị Phụng